

KẾ HOẠCH

Truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Kế hoạch số 385/KH-UBND ngày 18/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2024 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai sâu rộng, toàn diện, có hiệu quả các nội dung Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 385/KH-UBND ngày 18/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

b) Tuyên truyền phổ biến, cập nhật thông tin pháp luật, chính sách về bình đẳng giới; tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CB, CC, VC, NLĐ) và các tầng lớp Nhân dân về thực hiện bình đẳng giới, thu hẹp khoảng cách giới, xoá bỏ định kiến về giới và bạo lực giới trên cơ sở giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Yêu cầu

a) Tập trung huy động, vận động các cơ quan, tổ chức trong xã hội hưởng ứng, tham gia thực hiện các hoạt động truyền thông do chính quyền các cấp, các ngành triển khai thực hiện để tăng hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh.

b) Sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để triển khai thực hiện các hoạt động của kế hoạch, đảm bảo các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới được triển khai sâu rộng, có tính lan tỏa trong cộng đồng; tăng cường lồng ghép thực hiện công tác truyền thông về bình đẳng giới trong các chương trình, kế hoạch chung về phát triển kinh tế - xã hội.

c) Kết hợp đa dạng, linh hoạt các hình thức truyền thông phù hợp, hiệu quả với từng nhóm đối tượng và địa bàn dân cư; tăng cường ứng dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới.

d) Nội dung truyền thông cần phản ánh đúng vai trò, sự đóng góp và tham gia của nam giới và nữ giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình; kiểm soát chặt chẽ để không truyền tải, phổ biến những nội dung, hình ảnh mang tính định kiến giới, phân biệt đối xử về giới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và trách nhiệm về thực hiện bình đẳng giới cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân

a) Thường xuyên thông tin, tuyên truyền và phổ biến sâu rộng về các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 và các chương trình, kế hoạch hành động về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong giai đoạn 2021-2030 và các văn bản của Trung ương, của tỉnh liên quan đến công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ với các hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư; Tập trung nâng cao chất lượng tin, bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở; tăng cường thông tin, giới thiệu các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới bằng hình ảnh (*Infographic, video clip, phim tài liệu*), bản tin thời sự, chương trình truyền hình, diễn đàn đối thoại trực tuyến v.v... tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, tuyên truyền trên không gian mạng Internet như: trên kênh Youtube, Zalo, Fanpage...; Thông qua Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới.

c) Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng dân cư; xây dựng và triển khai các mô hình, hình thức truyền thông phù hợp với các nhóm đối tượng trong từng lĩnh vực và các nhóm đặc thù tại địa phương như người di cư, người khuyết tật, người cao tuổi, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người cư trú ở vùng khó khăn, biên giới,...; tổ chức các đợt cao điểm truyền thông về bình đẳng giới nhân Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11-15/12 và Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (*tháng 6*) với mục tiêu sáng tạo, hiệu quả, tiết kiệm, tạo sự lan tỏa rộng trên phạm vi toàn tỉnh.

d) Tổ chức các chương trình, sự kiện cộng đồng nhằm thông tin, tuyên truyền về bình đẳng giới nói chung, về vai trò, năng lực, phẩm chất phụ nữ Việt Nam nói riêng nhân các sự kiện, ngày lễ lớn của đất nước, ngày kỷ niệm (*ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3, ngày Quốc tế Hạnh phúc 20-3, ngày Gia đình Việt Nam 28-6, ngày Toàn dân phòng, chống mua bán người 30-7, ngày Quốc tế Phụ nữ nông*

thôn 15-10, ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10, ngày Quốc tế Nam giới 19-11, ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với Phụ nữ 25-11) và các ngày truyền thống của các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

đ) Thường xuyên thông tin, phổ biến các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới, kết quả thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới của các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp, tạo điều kiện cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên được tiếp cận kịp thời các nguồn tin về hoạt động của các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị nhằm đưa tin kịp thời, chính xác, xây dựng các phóng sự chất lượng tốt, hấp dẫn, thu hút sự quan tâm, chú ý của người dân để nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

e) Tăng cường truyền thông những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới của Việt Nam, của tỉnh Thừa Thiên Huế cho các đối tác quốc tế; lồng ghép thông tin, giới thiệu những thành tựu, kết quả về bình đẳng giới của Việt Nam nói chung và tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng trong các hoạt động quảng bá, giới thiệu về hình ảnh, vùng đất, văn hóa, con người Thừa Thiên Huế với bạn bè trong nước và quốc tế trong các hoạt động đối ngoại, kêu gọi, vận động đầu tư, hợp tác quốc tế.

g) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến rộng rãi chỉ số phát triển con người (*trọng tâm là chỉ số phát triển giới*) trong báo cáo đánh giá sự phát triển của tỉnh Thừa Thiên Huế và sự cam kết hành động thúc đẩy bình đẳng giới của chính quyền các cấp (*đây là yếu tố quan trọng để xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế phát triển bền vững*).

h) Tổ chức các diễn đàn, đối thoại, tọa đàm, hội thảo, tập huấn về các nội dung liên quan đến chủ đề của Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11-15/12); tuyên truyền về các chính sách đảm bảo an sinh xã hội cho người dân nói chung và phụ nữ, trẻ em nói riêng, vai trò của việc tăng cường quyền năng cho phụ nữ và trẻ em gái trong việc thúc đẩy bình đẳng giới. Tổ chức các cuộc thi về chủ đề bình đẳng giới và bạo lực trên cơ sở giới (thi tìm hiểu pháp luật, sáng tác, sân khấu hóa, hội diễn tuyên truyền viên giới), giao lưu văn nghệ, thể thao...; tổ chức hoạt động hỗ trợ các nạn nhân, phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; biểu dương những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em nói chung và công tác triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới nói riêng.

i) Thông tin, phản bác kịp thời, tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin, dư luận xã hội không đúng, vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và các thành tựu, kết quả về bình đẳng giới của tỉnh.

2. Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền

thông trên nền tảng số, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm trong công tác truyền thông về bình đẳng giới

a) Triển khai thực hiện các hình thức truyền thông đa dạng, sáng tạo, linh hoạt kết hợp hình thức truyền thông trực tiếp với truyền thông gián tiếp; sử dụng đa dạng phương tiện truyền thông để đạt được hiệu quả truyền thông đồng bộ như: Phương tiện truyền thông cá nhân, phương tiện truyền thông đại chúng và phương tiện mạng xã hội phù hợp với từng khu vực, đối tượng, độ tuổi, giới tính; khuyến khích tổ chức các hoạt động truyền thông bằng hình thức trực tuyến, đẩy mạnh ứng dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số; Tăng cường thực hiện số hóa trong truyền thông qua mạng xã hội (facebook, fanpage...) nhằm tiếp cận với nhiều người dân hơn, đặc biệt là thanh niên, học sinh, sinh viên... để lan tỏa mạnh mẽ hơn nữa bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, tăng quyền năng cho phụ nữ và trẻ em nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới, từ đó tác động tích cực đến thúc đẩy bình đẳng giới trong các tầng lớp Nhân dân, quan tâm đến việc tiếp cận của các nhóm người yếu thế, người khuyết.

b) Khuyến khích những ý tưởng mới, sáng tạo hướng tới mục tiêu nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen và hành vi của người dân trong thực hành thúc đẩy bình đẳng giới; Tập trung truyền thông vào các vấn đề về bình đẳng giới đang được dư luận xã hội quan tâm. Đổi mới về nội dung truyền thông về bình đẳng giới theo phương châm: (1) Dễ hiểu (*diễn giải đơn giản tới đa các thuật ngữ chuyên môn để đối tượng được truyền thông dễ tiếp cận*); (2) Dễ nhớ (*sử dụng các hình thức sáng tạo, linh hoạt sao cho đối tượng được truyền thông dễ nhớ thông điệp nhất*); (3) Dễ làm (*hướng dẫn thực hành thúc đẩy bình đẳng giới một cách rõ ràng nhất để đối tượng được truyền thông có thể dễ dàng thực hiện trong thực tế*); (4) Dễ lan tỏa (*lựa chọn các các phương tiện truyền thông có tính lan tỏa cao, tác động rộng rãi trong công chúng*).

c) Đẩy mạnh việc chuyển đổi các nội dung, tài liệu truyền thông về bình đẳng giới từ hình thức in ấn sang bản điện tử trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác; chú trọng truyền thông về bình đẳng giới trên các trang thông tin có nhiều người truy cập, các trang thông tin thu hút sự quan tâm của thanh, thiếu niên; nhân bản, phát hành các sản phẩm truyền thông do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các tổ chức quốc tế sản xuất; nhân bản, phổ biến rộng rãi Bộ chỉ số về giới trong truyền thông do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng bằng các hình thức phù hợp (*sản phẩm in, trên báo, trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị*).

3. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

a) Tăng cường truyền thông về lợi ích của việc đầu tư cho công tác bình đẳng giới, huy động nguồn lực, phương tiện và sự tham gia, hưởng ứng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội. Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, huy động nam giới, người có uy tín trong cộng đồng, người nổi tiếng tích cực ủng hộ các hành vi mẫu về bình đẳng giới; lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào sinh hoạt của cộng đồng, sinh hoạt văn hóa dân gian, đưa các tiêu chí về bình đẳng giới vào hương ước, quy ước của cộng đồng, vào tiêu chuẩn thôn, xóm, bản, làng văn hóa, gia đình văn hóa.

b) Tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, nghiệp vụ, tài chính, chuyên môn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp nhằm tăng hiệu ứng, mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng truyền thông gắn với bình đẳng giới ở các cấp, nhất là cấp cơ sở. Vận động các tổ chức, cá nhân trong tỉnh, ngoài tỉnh, nước ngoài ủng hộ nguồn lực để xây dựng, thực hiện các mô hình tăng cường sự tham gia của phụ nữ và thúc đẩy bình đẳng giới trong những lĩnh vực có nguy cơ bất bình đẳng giới cao như: mô hình “*Câu lạc bộ nữ công nhân nhà trọ*” tại khu công nghiệp, khu kinh tế; mô hình “*Ngăn ngừa giảm thiểu tác hại của bạo lực giới*”; Câu lạc bộ “*Nam giới tiên phong phòng ngừa bạo lực với phụ nữ*”, mô hình “*Thành phố, làng quê an toàn với phụ nữ và trẻ em*” ở các thôn, bản, khu dân cư; can thiệp, hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới v.v...

c) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động truyền thông mang tính xã hội hóa và thu hút nguồn lực xã hội cho công tác truyền thông chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới. Đặc biệt là vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp tổ chức các hoạt động như: tổ chức các cuộc tập huấn, nói chuyện chuyên đề, thi sáng tác, triển lãm, truyền thông trực tiếp và gián tiếp, hưởng ứng tham gia thực hiện các hoạt động nhân Tháng hành động quốc gia phòng chống bạo lực gia đình, Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và các dịp kỷ niệm như ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ các ngành, các cấp và người dân về bình đẳng giới.

4. Mở rộng và tăng cường công tác giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, cơ sở giáo dục, nơi làm việc, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em

a) Đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trong xã hội trong việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về sức khỏe giới tính và bình đẳng giới (*tập trung cho đối tượng là thanh, thiếu niên*); vận động sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong xã hội, doanh nghiệp, người dân tại cộng đồng, đặc biệt là thanh, thiếu niên trong công

tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật và kiến thức về giới, bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới của thanh, thiếu niên trong gia đình, nhà trường và xã hội.

b) Đưa nội dung về giới, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý nhà nước, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; đưa nội dung về giới, bình đẳng giới vào các bài giảng trong các trường học, đặc biệt ở cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học.

c) Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao về kỹ năng làm việc với nam giới, nhất là thanh, thiếu niên nhằm thu hút nam giới tham gia thúc đẩy bình đẳng giới và xóa bỏ bạo lực giới; kỹ năng tư vấn cho người cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ hỗ trợ bình đẳng giới để bảo đảm cung cấp các dịch vụ mang tính thân thiện, bình đẳng, riêng tư, bảo mật và phù hợp với tâm lý của đối tượng.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động xây dựng văn hóa tôn trọng, bình đẳng đối với tất cả các giới trong mọi hoàn cảnh bao gồm tại nhà, nơi làm việc, trong các cơ sở giáo dục, trên môi trường mạng để hình thành chuẩn mực xã hội về bình đẳng giới trong ứng xử xã hội; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ phù hợp nhằm huy động sự tham gia của nam giới, nhất là thanh, thiếu niên trong thực hành thúc đẩy bình đẳng giới.

5. Triển khai áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông; nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác truyền thông, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên truyền thông các ngành, các cấp

a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông, xác định đây là yêu cầu bắt buộc trong công tác quản lý về truyền thông.

b) Tổ chức tập huấn Bộ chỉ số về giới trong công tác truyền thông và hướng dẫn, trang bị kiến thức, kỹ năng thu thập số liệu, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ số về giới trong truyền thông cho những người làm công tác thông tin, truyền thông và bình đẳng giới các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở.

c) Tổ chức tập huấn cho ban biên tập, tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, người thực hiện trợ giúp pháp lý về kiến thức bình đẳng giới, lồng ghép giới trong thực thi nhiệm vụ được giao; tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng viết bài, thu thập thông tin đảm bảo yếu tố bình đẳng giới cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên thuộc các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh.

d) Nâng cao năng lực cho những người làm công tác bình đẳng giới và những người làm công tác truyền thông, báo cáo viên các ngành, các cấp thông qua tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền vận động, kỹ

năng truyền thông và quản lý các hoạt động truyền thông; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng làm việc, kiến thức về tâm lý, đặc điểm giới, hệ lụy của một số quan niệm, phong tục tập quán lạc hậu, hành vi phân biệt đối xử và bất bình đẳng giới cho đội ngũ này.

6. Nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới có hiệu quả

a) Xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông về bình đẳng giới có hiệu quả, tập trung vào các mô hình như: mô hình sử dụng mạng Internet và nền tảng số (*chuyên mục trên Trang thông tin điện tử, Fanpage bình đẳng giới, diễn đàn trực tuyến v.v...*); truyền thanh cơ sở; truyền thông cộng đồng, truyền thông gia đình; đối thoại chính sách v.v...; thí điểm và nhân rộng câu lạc bộ truyền thông về công tác bình đẳng giới cho thanh, thiếu niên tại cấp xã, phường và trường học tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Truyền thông, công chiếu các tiểu phẩm/video clip đạt giải cao tại Hội thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về bình đẳng giới trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

c) Tăng cường phổ biến, giới thiệu về các mô hình, dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh; lồng ghép thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới trong quá trình xây dựng và phát triển các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; phổ biến rộng rãi những tấm gương điển hình, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực tại cộng đồng và thu hút sự tham gia của nam giới, trẻ em trai trong thực hiện các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới.

7. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát về việc thực hiện chính sách, pháp luật và công tác truyền thông về bình đẳng giới

a) Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị đưa nội dung thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và công tác truyền thông về bình đẳng giới trong chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát chuyên ngành, liên ngành và tranh tra, kiểm tra hành chính, công vụ.

b) Tập trung kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các ấn phẩm trước khi xuất bản; ngừng cấp phép xuất bản các ấn phẩm có nội dung, hình ảnh mang định kiến giới, đề nghị điều chỉnh trước khi in ấn phát hành; xử lý, kiến nghị hủy bỏ xuất bản các sản phẩm mang định kiến giới đang lưu hành, sử dụng.

c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ; quản lý, lưu hành các sản phẩm văn hóa có nội dung vi phạm về bình đẳng giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh được giao chủ trì, triển khai thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch

này lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Kinh phí từ nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

3. UBND cấp huyện, UBND cấp xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí của địa phương theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Là cơ quan đầu mối trong việc tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các nhiệm vụ, nội dung của kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; thường xuyên cập nhật chính sách, pháp luật và tài liệu truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới để cung cấp đến các cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

c) Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về bình đẳng giới cho những người làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, những người làm công tác truyền thông, cộng tác viên về bình đẳng giới các cấp trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, đưa nội dung bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy chính thức của hệ thống giáo dục nghề nghiệp, bồi dưỡng kiến thức giới, bình đẳng giới cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo và học viên trong các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, cho đội ngũ cán bộ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và cán bộ cơ quan quản lý lao động tại địa phương.

đ) Hướng dẫn, triển khai chiến dịch truyền thông cao điểm về bình đẳng giới trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 đến ngày 15/12.

e) Hướng dẫn, phối hợp, xây dựng và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả; đề xuất biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong công tác truyền thông về bình đẳng giới.

g) Điều tra, khảo sát, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch của các sở, ban, ngành, địa phương; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết kế hoạch và tham mưu điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới theo từng giai đoạn.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức và các địa phương liên quan, chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và

hệ thống thông tin cơ sở đổi mới hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và nền tảng số trong các hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục về chính sách, pháp luật về bình đẳng giới. Hướng dẫn triển khai thực hiện việc áp dụng Bộ chỉ số về giới trong truyền thông trong các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan rà soát, theo dõi, xử lý thông tin sai sự thật, thông tin xấu, độc về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới trên không gian mạng; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở tập trung truyền thông đối với các vấn đề về bình đẳng giới đang được xã hội quan tâm.

c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có nội dung vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới.

3. Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch

a) Triển khai truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới; chỉ đạo, hướng dẫn việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng các thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước.

b) Lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào các chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật của các cơ quan, đơn vị; phát động các phong trào tiến bộ, hạnh phúc, tôn trọng sự đa dạng và thúc đẩy sự sẻ chia.

c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ; quản lý, lưu hành các sản phẩm văn hóa có nội dung vi phạm chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng kiến thức cho giáo viên, giảng viên, cán bộ y tế trong trường học về sức khỏe giới tính, bình đẳng giới; đưa nội dung bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học để giảng dạy cho học sinh, sinh viên.

5. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, triển khai, thực hiện hiệu quả Chương trình truyền thông về dân số đến năm 2030, trong đó: tập trung thông tin, tuyên truyền về tình hình, nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh và các hành vi vi phạm quy định về chẩn đoán, xác định, lựa chọn giới tính thai nhi; đẩy mạnh hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

6. Ban Dân tộc tỉnh

a) Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tích cực tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả nội dung Dự án 8

“Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

b) Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban Dân tộc về Phê duyệt Kế hoạch “Thực hiện Truyền thông bình đẳng giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030, giai đoạn I từ 2021 – 2025; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 7/8/2018 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh thực hiện Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn II).

7. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bình đẳng giới; phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về công tác bình đẳng giới của Việt Nam ở nước ngoài; thông tin, phổ biến mạnh mẽ chỉ số phát triển con người (*nhất là chỉ số phát triển giới*) trong các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai lệch vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới trong các diễn đàn, hoạt động hợp tác quốc tế.

8. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh, các cơ quan, đơn vị liên quan đưa nội dung về bình đẳng giới vào chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước, lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương cho cán bộ, công chức, viên chức; trên cơ sở đề xuất của các cơ quan đơn vị liên quan, đưa nội dung đào tạo, bồi dưỡng về bình đẳng giới cho những người làm công tác thông tin, truyền thông về bình đẳng giới vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

9. Sở Tư pháp

Thực hiện truyền thông về bình đẳng giới lồng ghép với các hoạt động tuyên truyền, triển khai các Đề án, Kế hoạch của đơn vị mình

10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề xuất của các sở, ngành, đơn vị liên quan đề lồng ghép các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh về công tác bình đẳng giới trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh; huy động các nguồn viện trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác cho các chương trình,

dự án về bình đẳng giới, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Tài chính

Căn cứ vào ngân sách của tỉnh, tổng hợp đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch từ nguồn ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

12. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan đấu tranh, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân thông tin, phổ biến sai lệch chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới.

13. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp thường xuyên thông tin, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và các quy định đối với lao động nữ cho người lao động; xây dựng văn hóa tôn trọng, bình đẳng đối với tất cả các giới trong doanh nghiệp.

14. Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về giới và chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đội ngũ giáo viên trong nhà trường và Trung tâm Bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã, thành phố; đưa nội dung về bình đẳng giới vào giảng dạy các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý nhà nước và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

15. Báo Thừa Thiên Huế, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Dành thời lượng phù hợp để đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới; xây dựng các chương trình, chuyên mục, chuyên trang có nội dung về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong việc thực hiện bình đẳng giới; phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới và gỡ bỏ, loại bỏ các nội dung, thông tin mang định kiến giới, bất bình đẳng giới.

16. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo mục đích, yêu cầu và chất lượng, hiệu quả; thường xuyên cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới để thông tin, phổ biến đến các cán bộ, công chức, viên chức người lao động của cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới.

17. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh - Cơ quan chủ trì Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” trong Chương trình mục tiêu quốc gia “Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030”

- Chỉ đạo, tổ chức và hướng dẫn các chi/tổ phụ nữ các cấp tích cực phối hợp, tham gia các lớp tập huấn nhằm tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, hội viên, phụ nữ về Kế hoạch triển khai thực hiện dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai, thực hiện các nội dung Dự án.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tăng cường tổ chức và phối hợp tổ chức các lớp hội nghị tập huấn, các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới, đề cao vai trò của nam và nữ trong gia đình và xã hội bằng các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cán bộ hội viên, đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động và người dân trong cộng đồng. Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách, phát luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

19. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

a) Căn cứ tình hình thực tế địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện qua các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới; chủ động thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới tại địa phương.

b) Bố trí đảm bảo nguồn kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về bình đẳng giới tại địa phương và lồng ghép thực hiện có hiệu quả kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại địa phương.

c) Tích cực huy động, vận động và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, tổ chức và người dân tại cộng đồng cùng tham gia thực hiện các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới, đặc biệt là các nhà lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trong xã hội.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này, các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai thực hiện trước ngày **31/01/2024**; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (trước ngày **05/12/2024**) thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các ngành, các địa phương. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày **10/12/2024**.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH; (b/c)
- Vụ Bình đẳng giới;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại mục IV;
- VP: CVP, PCVP.KGVX;
- Lưu: VT, XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình